TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/DS-ST
Ngày: 05/9/2019
V/v Tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Rmah HThuyên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thanh Cường
2. Ông Ngô Xuân Dệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2019 về *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà Captal Tower, số 109 đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn N - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B-Chi nhánh Gia Lai (văn bản ủy quyền số 679/QĐ-CTHĐQT ngày 10/08/2015 của của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP B).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tấn N:

-Ông Vũ Duy P-Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B-chi nhánh Gia Lai (văn bản ủy quyền ngày 28/12/2018). Có mặt.

-Phan Thị Quỳnh T-Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Kinh doanh trực thuộc Hội sở đặt tại Ngân hàng thương mại cổ phần B-chi nhánh Gia Lai (văn bản ủy quyền ngày 28/12/2018). Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 92 đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 02 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Vũ Duy Phương trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thúy H vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần B-Chi nhánh Gia Lai theo sản phẩm "Cho vay tiêu dùng-Cho vay Công chức Viên chức, Lực lượng Vũ Trang-Phòng giao dịch Bưu Điện" theo Hợp đồng tín dụng số 103/16/CC/LPB.GL ngày 02/02/2016, số tiền vay: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), phương thức cho vay: từng lần, mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay: 36 tháng kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay (ngày ký khế ước/Văn bản nhận nợ đầu tiên), lãi suất vay: 13%/năm, biện pháp bảo đảm tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Sau khi vay, bà Nguyễn Thị Thúy H đã không thực hiện được cam kết trả nợ cụ thể như sau:

Khách hàng Nguyễn Thị Thúy H đã đóng gốc lãi từ ngày 10/3/2016 đến ngày 10/10/2017 với số tiền gốc: 33.400.000 đồng và số tiền lãi: 9.861.932 đồng.

Từ ngày 10/10/2017 đến nay, bà Nguyễn Thị Thúy H không thanh toán đầy đủ gốc lãi theo đúng cam kết trả nợ và không có thái độ hợp tác với Ngân hàng.

Bà Nguyễn Thị Thúy H còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 05/9/2019 tổng cộng là: 26.962.844 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 20.593.392 đồng; Lãi quá hạn và lãi phát sinh: 6.369.452 đồng.

Do vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng với số tiền tính đến ngày 05/9/2019 là 26.962.844đ (Hai mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi bốn đồng).

Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Nguyễn Thị Thúy H. Tuy nhiên, bà H không đến Tòa án để cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy, bà Hà không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc giải quyết vụ án dân sự nêu trên của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Đối với bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B với bà Nguyễn Thị Thúy H. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thúy H có địa chỉ tại thôn Đ, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét Hợp đồng tín dụng số 103/16/CC/LPB.GL ngày 02/02/2016 giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Nguyễn Thị Thúy H đã không thanh toán đúng hạn các khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy H thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 05/9/2019 là 26.962.844 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 20.593.392 đồng; Lãi quá hạn và lãi phát sinh: 6.369.452 đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thanh toán từ ngày 06/9/2019 cho đến khi bà Nguyễn Thị Thúy H trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cũng như quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, cụ thể là 5% giá trị tài sản có tranh chấp, tổng cộng là 1.348.142 đồng (Một triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng). Hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 274, 275, 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần B-Chi nhánh tỉnh Gia Lai toàn bộ khoản nợ vay bao gồm nợ gốc và lãi vay phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên tính đến ngày 05/9/2019 là 26.962.844 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 20.593.392 đồng; Lãi quá hạn và lãi phát sinh: 6.369.452 đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thanh toán từ ngày 06/9/2019 cho đến khi bà Nguyễn Thị Thúy H trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.348.142 đồng (Một triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B thông qua Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 607.262đ (Sáu trăm lẻ bảy nghìn, hai trăm sáu mươi hai đồng) theo biên lai thu tiền số 0001058 ngày 25/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy H vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Rmah HThuyên